

Số: 15 /2013/TT-BLĐTBXH

Hà Nội, ngày 18 tháng 8 năm 2013

THÔNG TƯ

Quy định về tổ chức hoạt động thể dục, thể thao cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở dạy nghề

Căn cứ Luật Dạy nghề ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Luật Thể dục, Thể thao ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 106/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 70/2009/NĐ-CP ngày 21 tháng 8 năm 2009 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về dạy nghề;

Căn cứ Nghị định số 112/2007/NĐ-CP ngày 26 tháng 06 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện một số điều của Luật Thể dục, thể thao;

Theo đề nghị của Tổng Cục trưởng Tổng cục Dạy nghề;

Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư quy định về tổ chức hoạt động thể dục, thể thao cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở dạy nghề,

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định về tổ chức hoạt động thể dục, thể thao cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở dạy nghề.
2. Thông tư này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thể dục, thể thao cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở dạy nghề.

Điều 2. Mục tiêu tổ chức hoạt động thể dục, thể thao cho học sinh, sinh viên

1. Hoạt động thể dục, thể thao cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở dạy nghề nhằm phát triển thể lực, rèn luyện phẩm chất, nhân cách, góp phần nâng cao kết quả học tập, kỹ năng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên, thực hiện chủ trương giáo dục toàn diện.

2. Động viên, khuyến khích học sinh, sinh viên tự giác tham gia luyện tập thể dục, thể thao và hình thành thói quen thường xuyên rèn luyện thân thể nhằm nâng cao thể lực đáp ứng nguồn nhân lực trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

3. Góp phần đẩy lùi tệ nạn xã hội, xây dựng môi trường sống, học tập lành mạnh cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở dạy nghề.

Điều 3. Nguyên tắc tổ chức hoạt động thể dục, thể thao cho học sinh, sinh viên

1. Đúng đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; phù hợp với điều kiện cụ thể của cơ sở dạy nghề, Bộ, ngành và địa phương, tránh lãng phí, hình thức.

2. Phù hợp với sở thích, giới tính, lứa tuổi và sức khỏe của học sinh, sinh viên.

3. Thực hiện chủ trương xã hội hóa, kết hợp nguồn ngân sách nhà nước với các nguồn lực khác để tổ chức triển khai các hoạt động thể dục, thể thao cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở dạy nghề.

Chương II

QUY ĐỊNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG THỂ DỤC, THỂ THAO CHO HỌC SINH, SINH VIÊN TRONG CÁC CƠ SỞ DẠY NGHỀ

Điều 4. Nội dung tổ chức hoạt động thể dục, thể thao

1. Tổ chức cho học sinh, sinh viên học chương trình chính khóa môn giáo dục thể chất theo quy định.

2. Hướng dẫn học sinh, sinh viên luyện tập ngoại khóa các môn thể dục, thể thao, trò chơi vận động, trò chơi trí tuệ theo điều kiện của từng cơ sở dạy nghề.

3. Khuyến khích động viên học sinh, sinh viên tự luyện tập ngoài giờ các môn thể dục, thể thao theo sở thích và phù hợp với điều kiện của từng cá nhân.

4. Tổ chức các hoạt động giao lưu thể dục, thể thao nhằm trao đổi, phổ biến những kiến thức, kỹ năng, thái độ, kinh nghiệm về tập luyện thể dục, thể thao, giữ gìn sức khỏe.

5. Tổ chức các giải thi đấu thể dục, thể thao.

Điều 5. Hình thức tổ chức hoạt động thể dục, thể thao

Hoạt động thể dục, thể thao cho học sinh, sinh viên được thể hiện dưới một số hình thức sau:

1. Tổ chức giảng dạy chương trình chính khóa môn giáo dục thể chất theo đơn vị lớp trong cơ sở dạy nghề.

2. Tổ chức hoạt động thể dục, thể thao ngoại khóa theo kế hoạch của cơ sở dạy nghề, khoa, lớp.

3. Tổ chức các cuộc thi thể dục, thể thao hoặc giải thi đấu với quy mô và cấp độ khác nhau (sau đây gọi chung là Hội thao).

4. Khuyến khích thành lập các câu lạc bộ thể dục, thể thao, trung tâm thể dục, thể thao trong cơ sở dạy nghề để tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh, sinh viên tham gia luyện tập và thi đấu.

Điều 6. Hội thao

1. Hội thao cấp cơ sở do cơ sở dạy nghề tổ chức hàng năm để duy trì hoạt động thể dục, thể thao trong cơ sở dạy nghề; tuyển chọn cá nhân, tập thể tham gia Hội thao cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

2. Hội thao cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi là Hội thao cấp tỉnh) do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức định kỳ hai năm một lần cho học sinh, sinh viên các cơ sở dạy nghề đóng trên địa bàn tỉnh để chọn cá nhân, tập thể học sinh, sinh viên của các cơ sở dạy nghề tham gia Hội thao cấp toàn quốc.

3. Hội thao cấp toàn quốc do Tổng cục Dạy nghề tổ chức định kỳ ba năm một lần. Các cá nhân, tập thể đã tham gia Hội thao cấp tỉnh tổ chức trong khoảng thời gian giữa hai kỳ Hội thao cấp toàn quốc đạt thành tích cao (Giải nhất, nhì, ba và khuyến khích) được tham dự Hội thao cấp toàn quốc.

4. Hội thao tổ chức không theo định kỳ theo quy định tại khoản 1,2,3 Điều này do cơ quan chủ quản của các cơ sở dạy nghề các cấp hoặc các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp phát động, tổ chức cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở dạy nghề nhằm thực hiện yêu cầu, nhiệm vụ chính trị trong một thời điểm nhất định.

Điều 7. Yêu cầu khi tổ chức Hội thao

1. Đảm bảo Hội thao là hoạt động thể thao lành mạnh, phù hợp với thuần phong mỹ tục của dân tộc, đề cao tinh thần thể thao trung thực, cao thượng.

2. Nghi thức tổ chức phải được tiến hành trang trọng, phù hợp với quy mô giải, đảm bảo tiết kiệm.

3. Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết theo yêu cầu chuyên môn của giải.

4. Đảm bảo an ninh, an toàn, phòng chống cháy nổ, vệ sinh môi trường trong thời gian tổ chức giải.

5. Đảm bảo công bằng, chính xác, khách quan trong chỉ đạo, điều hành thi đấu.

6. Không tổ chức hoặc tham gia cá cược trái pháp luật.

Điều 8. Chuẩn bị Hội thao

1. Thành lập Ban tổ chức, Hội đồng trọng tài để điều hành và thực hiện các nhiệm vụ, công việc của Hội thao; Ban tổ chức quyết định thành lập các tiểu ban (tổ) giúp việc của Hội thao.

2. Xây dựng Kế hoạch Hội thao bao gồm: mục tiêu, nội dung các công việc phải làm và trình tự thực hiện (công tác chuẩn bị các điều kiện đảm bảo như cơ sở vật chất, nhân sự, giải thưởng, kinh phí và các điều kiện cần thiết khác, lễ khai mạc, bế mạc, lịch thi đấu các môn và hoạt động khác của Hội thao) và tổ chức thực hiện.

3. Ban hành Điều lệ Hội thao.

4. Vận động tài trợ (nếu cần).

Điều 9. Xây dựng và ban hành Điều lệ Hội thao

1. Ban tổ chức Hội thao xây dựng và ban hành Điều lệ Hội thao.

2. Nội dung cơ bản của Điều lệ Hội thao gồm:

a) Tên Hội thao;

b) Mục đích, yêu cầu;

c) Thời gian, địa điểm tổ chức Hội thao;

d) Đối tượng và điều kiện tham dự Hội thao;

đ) Nội dung, thể thức và cách tính thành tích thi đấu;

e) Áp dụng luật thi đấu;

g) Quy định về khen thưởng, kỷ luật, giải quyết khiếu nại;

h) Quy định về hồ sơ và thủ tục đăng ký thi đấu;

i) Kinh phí;

k) Các quy định khác (nếu có);

l) Điều khoản thi hành.

3. Căn cứ quy mô Hội thao cấp cơ sở, trường Ban tổ chức Hội thao quyết định lấy ý kiến tham gia của cơ quan quản lý nhà nước về thể thao, thể thao theo phân cấp vào Điều lệ Hội thao trước khi ban hành.

4. Điều lệ Hội thao cấp tỉnh được lấy ý kiến tham gia của cơ quan quản lý nhà nước về thể thao cấp tỉnh; Điều lệ Hội thao cấp toàn quốc được lấy ý kiến tham gia của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước khi ban hành.

5. Điều lệ Hội thao cấp tỉnh, cấp toàn quốc phải được ban hành trước thời điểm khai mạc Hội thao ít nhất là một tháng; Điều lệ Hội thao cấp cơ sở và Hội

thao khác phải được ban hành trước thời điểm khai mạc Hội thao ít nhất là hai mươi ngày. Điều lệ các Hội thao được thông báo công khai.

6. Hội thao khác: Căn cứ quy mô, cấp độ của Hội thao, trường Ban tổ chức Hội thao quyết định lấy ý kiến tham gia của cơ quan quản lý về thể dục, thể thao theo phân cấp có thẩm quyền về điều lệ Hội thao trước khi ban hành.

Điều 10. Khai mạc, bế mạc Hội thao

1. Lễ khai mạc, bế mạc được tổ chức trang trọng; trang trí lễ khai, bế mạc và tại các địa điểm thi đấu có thể treo quốc kỳ và cờ, khẩu hiệu có nội dung phù hợp với Hội thao, logo của Hội thao và tên đơn vị tổ chức, đơn vị tài trợ (nếu có).

2. Nội dung lễ khai mạc Hội thao:

a) Diễu hành hoặc tập kết tại chỗ tùy theo quy mô và tính chất Hội thao;

b) Phần nghi lễ do Ban tổ chức điều hành gồm: Chào cờ (hát Quốc ca); tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, diễn văn khai mạc, tuyên thệ của vận động viên, tuyên thệ của trọng tài, công bố chương trình hoạt động của Hội thao, trao cờ lưu niệm và hoa cho các đoàn (nếu có);

c) Phần hoạt động chào mừng tùy thuộc vào điều kiện của đơn vị tổ chức Hội thao để thực hiện các hoạt động: Đồng diễn thể dục, biểu diễn văn nghệ, biểu diễn thể thao, võ thuật.

3. Nội dung lễ bế mạc Hội thao bao gồm công tác tổng kết, khen thưởng cho các tập thể, cá nhân đảm bảo sự tôn vinh, thiết thực, hiệu quả phù hợp với tính chất và quy mô Hội thao.

Điều 11. Kinh phí tổ chức hoạt động thể dục, thể thao

1. Kinh phí tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao, tập luyện và thi đấu được thực hiện theo quy định tại Quyết định số 32/2011/QĐ-TTg ngày 06/6/2011 của Thủ tướng Chính phủ về một số chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao được tập trung huấn luyện và thi đấu; Thông tư liên tịch số 200/2011/TTLT-BTC-BVHTTDL ngày 30/12/2011 của liên Bộ Tài chính, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chế độ chi tiêu tài chính đối với các giải thi đấu thể thao.

2. Kinh phí cho tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao được đảm bảo từ các nguồn sau:

a) Ngân sách nhà nước; Hoạt động thể dục, thể thao cấp toàn quốc do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội cấp theo dự toán kinh phí được phê duyệt;

b) Các khoản tài trợ, hỗ trợ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật;

c) Các nguồn thu hợp pháp khác của cơ sở dạy nghề, nguồn thu do tự nguyện đóng góp của thành viên hội thể thao, câu lạc bộ thể thao và người tham gia các hoạt động thể dục, thể thao.

3. Việc quản lý, sử dụng kinh phí tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao cho học sinh, sinh viên được thực hiện theo quy định tài chính hiện hành.

Chương III

QUY ĐỊNH VỀ BÁO CÁO, KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 12. Chế độ báo cáo hoạt động thể dục thể thao

1. Hàng năm, cơ sở dạy nghề báo cáo tình hình tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao cho học sinh, sinh viên tại đơn vị với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và cơ quan chủ quản của cơ sở dạy nghề trước ngày 15 tháng 11.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp đánh giá tình hình thực hiện của các cơ sở dạy nghề trên địa bàn, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày 30 tháng 11.

3. Ngoài báo cáo định kỳ nêu trên, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và cơ sở dạy nghề có trách nhiệm báo cáo đột xuất tình hình tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao cho học sinh, sinh viên phục vụ công tác quản lý theo yêu cầu của lãnh đạo các cấp có thẩm quyền.

4. Nội dung, mẫu báo cáo, hình thức báo cáo về tổ chức hoạt động thể dục, thể thao theo hướng dẫn của Tổng cục Dạy nghề.

Điều 13. Khen thưởng và xử lý vi phạm hoạt động thể dục, thể thao

1. Căn cứ kết quả tham gia các hoạt động thể dục, thể thao cho học sinh, sinh viên, thủ trưởng cơ sở dạy nghề, thủ trưởng các cơ quan quản lý nhà nước có hình thức khen thưởng kịp thời đối với tập thể và cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong các Hội thao hoặc tham gia đóng góp có hiệu quả vào việc tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao cho học sinh, sinh viên.

2. Thủ trưởng cơ sở dạy nghề quyết định việc cộng điểm ưu tiên trong đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên đạt giải tại các Hội thao.

3. Các tổ chức, cá nhân vi phạm tùy theo mức độ sẽ bị xử lý kỷ luật theo các quy định hiện hành.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Trách nhiệm của Tổng cục Dạy nghề

1. Kiểm tra việc tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao cho học sinh, sinh viên.

2. Xây dựng, trình Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phê duyệt kế hoạch tổ chức Hội thao cấp toàn quốc.

3. Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi đăng cai Hội thao cấp toàn quốc tổ chức triển khai Kế hoạch Hội thao đã được phê duyệt.

4. Thành lập Ban tổ chức, Hội đồng trọng tài Hội thao cấp toàn quốc.

5. Tổ chức vận động tài trợ, huy động các nguồn tài chính hợp pháp khác để tổ chức Hội thao cấp toàn quốc.

6. Hàng năm, xây dựng kế hoạch, tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng cập nhật kiến thức chuyên môn, kỹ năng về quản lý, tổ chức hoạt động thể dục, thể thao cho đội ngũ cán bộ làm công tác học sinh, sinh viên và giảng viên, giáo viên chuyên trách về thể dục, thể thao trong các cơ sở dạy nghề.

Điều 15. Trách nhiệm của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

1. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các hoạt động thể dục, thể thao tại các cơ sở dạy nghề trên địa bàn; định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết các hoạt động thể dục, thể thao.

2. Tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí tổ chức Hội thao cấp tỉnh, động viên đơn vị, cá nhân tham gia Hội thao cấp toàn quốc.

3. Chủ động phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các đơn vị, tổ chức có liên quan ở địa phương trong việc thực hiện Thông tư này.

4. Xây dựng, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phê duyệt kế hoạch tổ chức Hội thao cấp tỉnh.

5. Thành lập Ban tổ chức, Hội đồng trọng tài Hội thao cấp tỉnh.

6. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện kế hoạch Hội thao cấp tỉnh đã được phê duyệt.

7. Thành lập và tổ chức đoàn tham gia Hội thao cấp toàn quốc.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu.

Điều 16. Trách nhiệm của cơ sở dạy nghề

1. Hàng năm, xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao cho học sinh, sinh viên và Hội thao cấp cơ sở phù hợp, đảm bảo thiết thực, hiệu quả; bố trí khoản kinh phí hợp lý để tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao cho học sinh, sinh viên; tổ chức tự kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện của đơn vị.

2. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan quản lý thể thao ở địa phương, các tổ chức Hội, đoàn thể trong cơ sở dạy nghề để vận động, khuyến khích học sinh, sinh viên tích cực tham gia các hoạt động thể dục, thể thao.

3. Tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh, sinh viên tham gia hoạt động thể dục, thể thao và Hội thao các cấp.

4. Thành lập và tổ chức đoàn tham gia Hội thao cấp tỉnh, Hội thao cấp toàn quốc.

5. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ hoạt động thể dục, thể thao của đơn vị.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu.

7. Phê duyệt kế hoạch tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao cho học sinh, sinh viên hàng năm của cơ sở dạy nghề.

8. Phê duyệt kế hoạch tổ chức Hội thao cấp cơ sở.

9. Quyết định thành lập Ban tổ chức, Hội đồng trọng tài Hội thao cấp cơ sở.

10. Chịu trách nhiệm về việc tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao của học sinh, sinh viên trong đơn vị.

Điều 17. Cán bộ làm công tác học sinh, sinh viên, giáo viên, giảng viên chuyên trách về công tác giáo dục thể chất, an ninh quốc phòng

Đề xuất và trực tiếp tham gia tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao cho học sinh, sinh viên; đề xuất lựa chọn và tổ chức bồi dưỡng học sinh, sinh viên làm vận động viên tham gia Hội thao cấp tỉnh, cấp toàn quốc.

Điều 18. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12 tháng 10 năm 2013.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh kịp thời về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để xem xét, giải quyết.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng CP, các Phó TTg CP;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cơ quan Trung ương của các Hội, đoàn thể;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Sở LĐTBXH, Sở Tài chính, Sở VH-TTDL các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp;
- Công báo;
- Website Bộ LĐTBXH, Website TCDN;
- Lưu: VT, TCDN.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Ngọc Phi